TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 05 - 01 - 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Phạm Hải Nam.
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
+ Ông Ngô Văn Lâm
+ Ông Bùi Anh Trí
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Nha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Mai – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS, ngày 02/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2021/QĐXXST-HS, ngày 30/11/2021, T2 báo về việc chuyển thời gian xét xử vụ án số 80/TB-TA ngày 16/12/2021 và T2 báo về việc chuyển thời gian xét xử vụ án số 81/TB-TA ngày 28/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên bị cáo: **Nguyễn Thị K,** tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10 tháng 02 năm 1975, tại huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chồng: Không; con: có 01 người con sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 30/12/2020, bị công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi "Đánh bạc trái phép"; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/9/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên bị cáo: **Phạm Thị Mỹ T,** tên gọi khác: Lệ; sinh ngày: 04 tháng 8 năm 1979, tại huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm T1 và bà Nguyễn Thị S; họ tên chồng: Huỳnh Công N; con: có 02 người

con, lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án: Phạm Thị Mỹ T đã bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt về tội " Đánh bạc" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HSST ngày 18/10/2019, T chấp hành xong vào ngày 24/6/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/9/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

- Lê Văn T2, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn U, xã NP, huyện TN, Quảng Ngãi.

- Trịnh Ngọc B, sinh năm 1969 (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn P, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi

- Lê Thị B1, sinh năm 1962 (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn Y, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi

- Dương Thị N1, sinh năm 1968 (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn P, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi

- Đỗ Thị M, sinh năm 1961 (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn A, xã S1, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi

- Phạm Đình C, sinh năm 1950 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn P, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi

* Người làm chứng: A Thị C1, sinh năm 1970. (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn B2, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T2 biết tại khu vực vườn chuối phía sau nhà ông Phạm Đình C có nhiều người thường xuyên tập trung để đánh bạc thắng thua bằng tiền nên khoảng 10 giờ ngày 25/6/2021 T2 đến để tham gia đánh bạc. Tại đây T2 gặp Phạm Thị Mỹ T, Lê Thị B1, Trịnh Ngọc B, Dương Thị N1, Nguyễn Thị K và Đỗ Thị M nên rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Lê Văn T2 sử dụng chén sứ, đĩa sứ và 04 đồng vị đã có sẵn tại sòng bạc để cầm cái xóc đĩa, trực tiếp đánh bạc ăn thua bằng tiền với Trịnh Ngọc B, Phạm Thị Mỹ T, Nguyễn Thị K, Đỗ Thị M, Lê Thị B1 và Dương Thị N1. Các đối tượng trên đánh bạc đến 12 giờ 15 phút cùng ngày thì Công an xã R, huyện Q phát hiện và lập biên bản sự việc, tạm giữ tang vật gồm:

- 04 mảnh giấy hình tròn có đường kính 02cm được cắt từ lá bài Tây (loại bài 52 lá) thường gọi là "đồng vị"; 01 chén bằng sứ màu trắng có chữ "THAIHUY", miệng chén có đường kính 11,5cm; 01 đĩa bằng sứ màu trắng hoa văn nhiều màu sắc, đường kính 18cm; 01 chiếc chiếu nhựa màu Vàng- trắng - xanh, kích thước (180x200)cm.

- Số tiền tạm giữ trên chiếu bạc là 2.000.000 đồng, tổng số tiền tạm giữ trên người các đối tượng có mặt tại sòng bạc là 13.035.000 đồng, hai xe mô tô biển số 70V2 - 0702, 76N5-0190.

Hình thức đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa của Lê Văn T2 và các đối tượng thực hiện vào ngày 25/6/2021 như sau: T2 là người đặt 4 đồng vị (làm từ lá bài Tây được cắt thành hình tròn) lên đĩa, dùng chén úp lại, sau đó xóc nhiều lần rồi đặt xuống chiếu bạc. Những người chơi đánh bạc lựa chọn đặt tiền vào một trong 2 cửa "chẵn" hoặc "lẻ" (03 đồng vị cùng màu là lẻ; 02 hoặc 04 đồng vị cùng màu là chẵn). Số tiền đặt cược là không giới hạn, tỷ lệ thắng thua là 1:1. Sau khi đặt cược xong thì T2 là người mở chén ra, nếu kết quả là "chẵn" thì người chơi đặt cược "chẵn" thắng và T2 chung số tiền tương ứng vào số tiền của người thắng, người đặt lẻ thua số tiền đã đặt cược và ngược lại.

Xác định số tiền dùng để đánh bạc của các đối tượng, cụ thể:

- Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là: 2.000.000 đồng.

- Số tiền thu giữ trên người Nguyễn Thị K 315.000 đồng, K sử dụng số tiền này để tham gia đánh bạc.

- Số tiền thu giữ trên người Phạm Thị Mỹ T là 3.770.000 đồng, T sử dụng số tiền 600.000 đồng để tham gia đánh bạc, số tiền còn lại 3.170.000 đồng làm vốn buôn bán thịt heo, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Số tiền thu giữ trên người Lê Thị B1 là 320.000 đồng, B1 sử dụng số tiền này để tham gia đánh bạc.

- Số tiền thu giữ trên người Đỗ Thị M là 5.550.000 đồng, M sử dụng số tiền 550.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn lại 5.000.000 đồng để lo cho gia đình, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Số tiền thu giữ trên người Dương Thị N1 là 700.000 đồng, N1 sử dụng số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc, còn lại 500.000 đồng để mua đồ ăn cho gia đình, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Số tiền thu giữ trên người Trịnh Ngọc B là 1.000.000 đồng, số tiền này B không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc của Lê Văn T2, Nguyễn Thị K, Phạm Thị Mỹ T, Lê Thị B1, Đỗ Thị M, Dương Thị N1, Trịnh Ngọc B là 3.985.000 đồng.

Cáo trạng số 34/QĐ-VKS, ngày 31/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Nguyễn Thị K, Phạm Thị Mỹ T về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa**,** Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị K, Phạm Thị Mỹ T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 32; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ T từ 40.000.000đ đến 45.000.000đ

Về vật chứng:

- Tịch thu số tiền dùng để đánh bạc 3.985.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 mảnh giấy hình tròn thường gọi là "đồng vị", 01 đĩa bằng sứ màu trắng, 01 chén bằng sứ màu trắng, 01 chiếc chiếu nhựa

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Mỹ T số tiền đã tạm giữ nhưng không sử dụng vào việc đánh bạc là 3.170.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị K và Phạm Thị Mỹ T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vậy có đủ cơ sở xác định: Do hám lợi bất chính nên vào khoảng 12h ngày 25/6/2021 các bị cáo Nguyễn Thị K và Phạm Thị Mỹ T đến

vườn nhà ông Phạm Đình C, thuộc thôn P, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi để tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền, tại đây bị cáo K chơi 03 ván mỗi ván 50.000đ, bị cáo T chơi 01 ván với số tiền là 50.000đ thì cơ quan Công an bắt quả tang, mặc dù số tiền dùng để đánh bạc của các bị cáo dưới năm triệu đồng, nhưng vào ngày 30/12/2020, bị cáo Nguyễn Thị K đã bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép" dưới hình thức phạt tiền, K chấp hành xong vào ngày 31/3/2021. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, tính đến thời điểm ngày 25/6/2021, K chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà còn tiếp tục phạm tội. Đối với bị cáo Phạm Thị Mỹ T đã bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt về tội "Đánh bạc" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HSST ngày 18/10/2019, bị cáo T chấp hành xong vào ngày 24/6/2021, tính đến thời điểm ngày 25/6/2021 thì T chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thị K, Phạm Thị Mỹ T phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với các bị cáo, bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cha của bị cáo Phạm Thị Mỹ T là người được hưởng chính sách như thương binh nên bị cáo T được áp dụng Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo là phụ nữ, có nghiệp có nơi cư trú ổn định, Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục đối với hai bị cáo.

[5] Những người tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo: Ông Lê Văn T2, bà Lê Thị B1, ông Trịnh Ngọc B, bà Đỗ Thị M, bà Dương Thị N1, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, hay bị kết án về tội "Đánh bạc" hay "Tổ chức đánh bạc" nên Công an huyện Q đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

- Đối với ông Phạm Đình C là người quản lý, sử dụng mảnh đất mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc vào ngày 25/6/2021, tuy nhiên ông C không hay biết việc đánh bạc nêu trên, không tổ chức, cho mượn địa điểm để đánh bạc, nên Cơ quan Điều tra không xem xét xử lý đối với ông C là có căn cứ.

[6] Đối với 02 xe máy mang biển số 76V2-0702, 76N5-0190 của hai ông Đoàn Duy Tuệ và Lê Văn T2 không có liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu số tiền dùng để đánh bạc 3.985.000 đồng, trong đó có:

+ Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là: 2.000.000 đồng.

+ Số tiền Nguyễn Thị K sử dụng đánh bạc là 315.000 đồng.

+ Số tiền Phạm Thị Mỹ T sử dụng đánh bạc là 600.000 đồng.

+ Số tiền Lê Thị B1 sử dụng đánh bạc là 320.000 đồng.

+ Số tiền Đỗ Thị M sử dụng đánh bạc là 550.000 đồng.

+ Số tiền Dương Thị N1 sử dụng đánh bạc là 200.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 mảnh giấy hình tròn thường gọi là "đồng vị", 01 đĩa bằng sứ màu trắng, 01 chén bằng sứ màu trắng, 01 chiếc chiếu nhựa

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Mỹ T số tiền đã tạm giữ nhưng không sử dụng vào việc đánh bạc là 3.170.000 đồng.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị K, Phạm Thị Mỹ T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị K.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Thị Mỹ T.

Căn cứ: Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị K, Phạm Thị Mỹ T phạm tội "Đánh bạc".

- **Xử phạt**:

+ Bị cáo Nguyễn Thị K 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

+ Bị cáo Phạm Thị Mỹ T 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu số tiền dùng để đánh bạc 3.985.000 đồng, trong đó có:

+ Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là: 2.000.000 đồng.

+ Của bị cáo Nguyễn Thị K 315.000 đồng.

+ Của bị cáo Phạm Thị Mỹ T 600.000 đồng.

+ Của bà Lê Thị B1 320.000 đồng.

+ Của bà Đỗ Thị M 550.000 đồng.

+ Của bà Dương Thị N1 200.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 mảnh giấy hình tròn thường gọi là "đồng vị", 01 đĩa bằng sứ màu trắng, 01 chén bằng sứ màu trắng, 01 chiếc chiếu nhựa.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 mảnh giấy hình tròn thường gọi là "đồng vị", 01 đĩa bằng sứ màu trắng, 01 chén bằng sứ màu trắng, 01 chiếc chiếu nhựa

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Mỹ T số tiền đã tạm giữ là 3.170.000 đồng.

Tang vật có đặc điểm như đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q ngày 10/11/2021; số tiền cơ quan Công an huyện Q chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q ngày 10/11/2021 theo tài khoản số 3949.0.1041648.00000.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị K, Phạm Thị Mỹ T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan với mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND huyện Q;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện Q;*
- *Nhà tạm giữ CA huyện Q;*
- *Cơ quan CSĐT CA huyện Q;*
- *Chi cục THADS huyện Q;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam